

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NINH KIỀU
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2023/KDTM-ST
Ngày: 05/5/2023
Vụ án “T/C Hợp đồng đặt cọc”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thanh Hương
2. Bà Nguyễn Minh Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương, Thư ký tòa án nhân dân quận Ninh Kiều.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều tham gia phiên tòa: Bà **Lê Hoàng Dung** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 02/2022/TLST- KDTM, ngày 13 tháng 01 năm 2022 về tranh chấp Hợp đồng đặt cọc. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 209/2023/QĐXXST-KDTM ngày 27/3/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 74/2023/QĐST-KDTM, ngày 17/4/2023, các đương sự:

Nguyên đơn: **Công ty cổ phần giải pháp và dịch vụ VT SPN**

Địa chỉ: Tầng 1, Số 120, đường Yên Bình, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Hà Phương** – Chức vụ: Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: 1. Ông **Nguyễn Văn L**

2. Bà **Hồ Thị Diễm T**

Địa chỉ: 194 Trần Quang Diệu, phường An Thới, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ. (Văn bản ủy quyền ngày 01/7/2021)

Bị đơn: **Công ty CP đầu tư xuất nhập khẩu xây dựng vận tải HH**

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Đoàn Hồng S**, Chức vụ: Tổng giám đốc.

Địa chỉ: Số 102AB1 Xuân Thủy, KDC Cái Sàng Bàng, phường An Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông **Đoàn Hồng S**

Địa chỉ: ấp Bình Định, xã Bình Thành, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

(Đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn có yêu cầu giải quyết vắng mặt; bị đơn và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 01/7/2021 của nguyên đơn và trong quá trình giải quyết vụ kiện, nguyên đơn trình bày như sau: Trước đây, Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất nhập khẩu Xây dựng Vận tải HH (sau đây gọi là Công ty HH) triển khai một dự án về điện năng lượng mặt trời tại Kiên Giang và đề nghị hợp tác với Công ty Cổ phần Giải pháp và Dịch vụ VT SPN (sau đây gọi là Công ty SPN) làm nhà thầu thi công. Công ty HH đã cung cấp cho Công ty SPN các thông tin, hồ sơ về dự án và đề nghị Công ty SPN phải đặt cọc trước 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng) để đảm bảo ký kết hợp đồng lắp đặt hệ thống điện năng lượng mặt trời cho Công ty HH tại Kiên Giang.

Công ty SPN đã đồng ý với đề nghị trên và đặt cọc số tiền trên cho Công ty HH để các bên tiến tới ký kết hợp đồng thực hiện dự án. Ngày 13/03/2021, Công ty SPN đã bàn giao số tiền 200.000.000 đồng cho Công ty HH (theo Biên nhận ngày 13/03/2021, do ông Đoàn Hồng Slúc đó là giám đốc Công ty HH ký nhận).

Sau khi nhận tiền đặt cọc, Công ty SPN đã nhiều lần liên hệ Công ty HH để trao đổi về việc ký hợp đồng như đã thống nhất nhưng Công ty HH đưa ra nhiều lý do cố tình trì hoãn việc ký kết hợp đồng giữa các bên.

Công ty SPN liên hệ yêu cầu Công ty HH phải có trách nhiệm hoàn lại số tiền đã nhận trước đây và lãi phát sinh nhưng phía Công ty HH không hợp tác, trốn tránh nghĩa vụ đối với Công ty SPN.

Công ty Cổ phần Giải pháp và Dịch vụ VT SPN có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án Nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xem xét, giải quyết:

- Buộc Công ty cổ phần đầu tư xuất nhập khẩu xây dựng vận tải HH phải trả lại cho Công ty cổ phần giải pháp và dịch vụ VT SPN số tiền đã đặt cọc theo Biên nhận ngày 13/3/2021 là 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng).

- Buộc Công ty cổ phần đầu tư xuất nhập khẩu xây dựng vận tải HH có trách nhiệm trả lãi cho Công ty cổ phần giải pháp và dịch vụ VT SPN trên số tiền còn nợ do chậm thanh toán tính từ ngày 13/3/2021 đến ngày khởi kiện (ngày 28/6/2021) với mức lãi suất là 1.67%/tháng là 11.912.667 đồng (Mười một triệu chín trăm mười hai nghìn sáu trăm sáu mươi bảy đồng); Đồng thời, buộc Công ty cổ phần đầu tư xuất nhập khẩu xây dựng vận tải HH tiếp tục trả lãi từ ngày 28/06/2021 đến khi xét xử sơ thẩm mới mức lãi suất là: 1.67%/tháng.

Quá trình giải quyết, nguyên đơn có thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện:

- Tại đơn khởi kiện bổ sung ngày 14/02/2023, nguyên đơn yêu cầu: Buộc Công ty cổ phần đầu tư xuất nhập khẩu xây dựng vận tải HH và ông Đoàn Hồng Scó trách nhiệm liên đới trả cho Công ty cổ phần giải pháp và dịch vụ VT SPN số tiền đặt cọc 200.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh do chậm thanh toán kể từ ngày 13/3/2021 đến ngày khởi kiện là 11.912.667 đồng (lãi suất 1,67%/tháng) và phải tiếp tục trả lãi từ ngày 28/6/2021 cho đến khi xét xử sơ thẩm với mức lãi suất 1,67%/tháng.

- Tại văn bản tự khai bổ sung, ngày 04/5/2023, đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn có thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện, về lãi suất do chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán. Yêu cầu tòa án tuyên buộc bị đơn và ông Đoàn Hồng Scó trách nhiệm liên đới trả lãi suất là 1.67%/tháng, đối với số tiền đã nhận 200.000.000 đồng; thời gian kể từ ngày 13/3/2021 đến ngày khởi kiện 01/7/2021 là 11.820.000

đồng; và bị đơn phải tiếp tục trả lãi đến khi xét xử từ 02/7/2023 đến ngày 5/5/2023 là 73.780.000 đồng; tổng số tiền lãi là 85.600.000 đồng; tổng số tiền yêu cầu bị đơn và ông Sphải trả là 285.600.000 đồng;

- Bị đơn là Công ty cổ phần đầu tư xuất nhập khẩu xây dựng vận tải HH và ông Đoàn Hồng Sđã được Tòa án triệu tập hợp lệ để giải quyết vụ kiện nhưng vắng mặt và cũng không có văn bản thể hiện ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Do đó, căn cứ Điều 207 Bộ luật Tố Tụng Dân sự, vụ kiện thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được.

Để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự, Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều tiến hành đưa vụ án ra xét xử.

Vụ án được xét xử công khai.

Tại phiên tòa:

- Đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn có yêu cầu giải quyết vắng mặt, và có văn bản trình bày ý kiến như trên.

- Bị đơn Công ty cổ phần đầu tư xuất nhập khẩu xây dựng vận tải HH và ông Đoàn Hồng S vắng mặt không lý do cũng như không có văn bản phản hồi, nên không rõ ý kiến.

Tòa án căn cứ vào Điều 238 của Bộ luật tố tụng Dân sự, xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

Chủ tọa công bố lý do vắng mặt và đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt của đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn; Công bố tóm tắt nội dung vụ án, lời trình bày của các bên; Công bố các chứng cứ do đương sự cung cấp và chứng cứ do tòa án thu thập.

Hội đồng xét xử thảo luận về các vấn đề của vụ án;

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Tòa án xác định quan hệ tranh chấp “Tranh chấp Hợp đồng đặt cọc” là đúng. Và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều.

Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã thực hiện đủ các quy định của Điều 26 về thẩm quyền giải quyết vụ án, Điều 68 về tư cách tham gia tố tụng; từ Điều 93 đến Điều 97, Điều 195, Điều 196 Bộ luật TTDS về trình tự thụ lý, việc giao nhận thông báo thụ lý cho VKS và đương sự. Vụ án chưa đảm bảo về thời hạn chuẩn bị xét xử quy định tại Điều 203 BLTTDS

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đầy đủ trình tự, thủ tục theo luật định.

Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật TTDS. Tuy nhiên bị đơn và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các chứng cứ do các đương sự cung cấp, chứng cứ do Tòa án đã thu thập và lời trình bày của đương sự.

Kiểm sát viên đề nghị:

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Đoàn Hồng Sphải trả 200.000.000 đồng và trả lãi chậm thanh toán tương ứng với mức lãi suất 10% năm tính từ ngày 13/01/2022 đến ngày xét xử sơ thẩm cho Công ty Cổ phần Giải pháp và Dịch vụ VT SPN.

- Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất nhập khẩu xây dựng HH liên đới trả 200.000.000 đồng và lãi suất phát sinh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng và quan hệ tranh chấp:

Căn cứ lời trình bày về mục đích giao dịch giữa nguyên đơn và bị đơn, căn cứ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; địa chỉ trụ sở của bị đơn; Tòa án xác định quan hệ tranh chấp trong vụ án là “Tranh chấp hợp đồng đặt cọc”, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của tòa án nhân dân quận Ninh Kiều theo Điều 30, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn có yêu cầu giải quyết vắng mặt; Bị đơn và ông Đoàn Hồng Sphải được tòa án tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định, nhưng vẫn liên tục vắng mặt không lý do và không có ý kiến phản hồi. Vì vậy căn cứ Điều 227 và 238 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 91 Bộ luật Tố tụng Dân sự thì bị đơn Công ty cổ phần đầu tư xuất nhập khẩu xây dựng vận tải HH và ông Đoàn Hồng Sphải tự từ bỏ quyền được chứng minh của mình qua việc không đến tòa án tham gia tố tụng, không cung cấp tài liệu, chứng cứ chứng minh về việc phản bác hay chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Các đương sự phải chịu hậu quả của việc không chứng minh theo quy định tại các Điều 6; Điều 24; Điều 91 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

2.1 Đối với yêu cầu buộc Công ty cổ phần đầu tư xuất nhập khẩu xây dựng vận tải HH có trách nhiệm liên đới cùng ông Đoàn Hồng Sphải trả cho nguyên đơn số tiền 200.000.000 đồng và lãi suất.

+ Về yêu cầu buộc Công ty cổ phần đầu tư xuất nhập khẩu xây dựng vận tải HH có trách nhiệm trả cho nguyên đơn số tiền 200.000.000 đồng và lãi suất.

Căn cứ vào lời trình bày của đại diện nguyên đơn, các chứng cứ do nguyên đơn cung cấp và chứng cứ đã thu thập được Hội đồng xét xử thấy rằng:

Nguyên đơn trình bày ngày 13/3/2021, nguyên đơn đặt cọc số tiền 200.000.000 đồng cho Công ty HH để hợp tác triển khai một dự án về điện năng lượng mặt trời tại Kiên Giang. Hiện nay công ty HH đã ngừng hoạt động và dự án không được triển khai thực hiện nên nguyên đơn yêu cầu trả lại số tiền 200.000.000 đồng đã nhận. Tại Biên nhận đề ngày 13/3/2021, do nguyên đơn cung cấp, thể hiện người nhận tiền là ông Đoàn Hồng S, ghi trong biên nhận với chức vụ Tổng giám đốc Công Ty CP ĐT XNK XD VT HH, nhận 200.000.000 đồng tiền cọc làm dự án của nguyên đơn.

Theo Công văn 1066 ngày 28/1/2022 của Sở kế hoạch đầu tư TP Cần Thơ, trả lời Công văn 62 ngày 20/01/2022 của Tòa án, thì thời điểm ông S nhận tiền ngày 13/3/2021, người đại diện theo pháp luật, chức danh Tổng giám đốc của công ty HH là ông Trần Văn Thành không phải là ông Đoàn Hồng S, đến 07/4/2021 ông Đoàn Hồng S mới được bổ nhiệm chức danh Tổng giám đốc.

Tại biên nhận ngày 13/3/2021, chỉ thể hiện chữ ký của ông S, không đóng dấu công ty HH.

Nguyên đơn cho rằng giữa hai công ty có thỏa thuận đặt cọc số tiền 200.000.000 đồng để làm dự án điện năng lượng mặt trời, nhưng không cung cấp chứng cứ hai công ty thỏa thuận hợp tác làm dự án.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy không có căn cứ cho rằng công ty HH đã nhận số tiền đặt cọc 200.000.000 đồng của nguyên đơn. Vì vậy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu buộc Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất nhập khẩu xây dựng HH trả số tiền 200.000.000 đồng và lãi suất là không có căn cứ chấp nhận.

+ Về yêu cầu buộc ông Đoàn Hồng S phải trả tiền đặt cọc: Biên nhận 13/3/2021 thể hiện ông S đã nhận 200.000.000 đồng của ông Bùi Ngọc Tân chức danh là Phó Giám đốc công ty Cổ phần Giải pháp và Dịch vụ VT SPN, biên nhận có chữ ký của ông S, nên việc ông S nhận 200.000.000 đồng của nguyên đơn là có thật. Nguyên đơn yêu cầu buộc ông S phải trả 200.000.000 đồng cho là có căn cứ chấp nhận.

2.2 Đối với yêu cầu về lãi suất chậm trả:

Nguyên đơn yêu cầu Công ty cổ phần đầu tư xuất nhập khẩu xây dựng vận tải HH và ông Đoàn Hồng S có trách nhiệm trả lãi với mức lãi suất 1,67%/tháng kể từ ngày 13/3/2021 (ngày nhận tiền) cho đến ngày xét xử 05/5/2023 số tiền 85.600.000 đồng.

Do Công ty cổ phần đầu tư xuất nhập khẩu xây dựng vận tải HH không có trách nhiệm phải liên đới cùng ông S trả lại số tiền 200.000.000 đồng cho nguyên đơn, nên không xem xét đến trách nhiệm trả phần lãi suất phát sinh.

Đối với yêu cầu trả lãi của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại Biên nhận nhận tiền ngày 13/3/2021, xác định đây là tiền cọc làm dự án. Không có ghi nhận lãi suất, cũng như biên nhận không thể hiện thời gian ký hợp đồng và thời gian triển khai dự án. Không thỏa thuận việc phạt cọc khi các bên vi phạm. Nên nguyên đơn yêu cầu buộc trả lãi tính từ ngày 13/3/2021 cho đến khi xét xử sơ thẩm là chưa đúng.

Thời gian tính lãi suất chậm trả được xác định lại như sau: Nguyên đơn nộp đơn khởi kiện và được Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều thụ lý ngày 13/01/2022. Có căn cứ xác định ngày 13/01/2022 là ngày ông S biết được việc nguyên đơn yêu cầu trả lại số tiền trên nhưng ông không thực hiện. Vì vậy ông S có trách nhiệm trả lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ kể từ ngày 13/01/2022 đến ngày xét xử.

Về mức lãi suất, nguyên đơn yêu cầu 1,67%/tháng cho đến khi xét xử sơ thẩm là chưa phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự.

Hội đồng xét xử căn cứ theo Điều 357 và khoản 2 Điều 468 BLDS 2015 xác định lãi suất chậm thanh toán là 10%/năm đối với số tiền 200.000.000 đồng.

Như vậy lãi suất chậm thanh toán ông Sphải trả cho nguyên đơn kể từ ngày 13/01/2022 đến ngày xét xử 05/5/2023, theo mức 10%/năm là 26.394.000 đồng.

[3] Về án phí sơ thẩm và các chi phí khác:

+ Ông Đoàn Hồng Sphải chịu án phí trên số tiền phải trả cho nguyên đơn.

+ Các chi phí khác:

- Chi phí đăng thông báo theo theo phiếu thu ngày 29/3/2023 của Báo Pháp Luật Việt Nam, Cơ Quan Đại Diện Tại Đồng Bằng Sông Cửu Long là 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng);

+ Chi phí đăng thông báo trên kênh VTV Cần Thơ, theo Hóa đơn giá trị gia tăng ngày 14/4/2023 của Trung Tâm Truyền Hình Việt Nam, Khu Vực Tây Nam Bộ là 1.980.000 đồng (một triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng);

Nguyên đơn đã tạm ứng trước số tiền này nên ông Đoàn Hồng Sphải có nghĩa vụ hoàn trả cho nguyên đơn

+ Nguyên đơn phải chịu án phí cho yêu cầu về số tiền lãi suất chậm trả không được chấp nhận là 59.206.000 đồng.

[4] Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định.

[5] Đối với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

Về việc tuân thủ, chấp hành theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và đương sự cũng như thẩm quyền thụ lý vụ án, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là có cơ sở, phù hợp với quy định của pháp luật.

Về nội dung giải quyết vụ án: Với những phân tích nêu trên về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên đề nghị của Kiểm sát viên về nội dung là có cơ sở chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điều 6; Điều 24; Khoản 3 Điều 26; Điều 35; Khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 180; Điều 238 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 328, Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Khoản 1 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty cổ phần giải pháp và dịch vụ VT SPN đối với ông Đoàn Hồng S.

Tuyên bố:

- Buộc ông Đoàn **Hồng** Sphải trả cho nguyên đơn Công ty cổ phần giải pháp và dịch vụ VT SPN tổng số tiền là 226.394.000 **đồng (hai trăm hai mươi sáu triệu ba trăm chín mươi bốn nghìn đồng), trong đó:**

- **Tiền gốc là 200.000.000 (hai trăm triệu đồng)**

- **Lãi suất phát sinh do chậm thanh toán là 26.394.000 đồng (hai mươi sáu triệu ba trăm chín mươi bốn nghìn đồng).**

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án), hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

2. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với yêu cầu buộc Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất nhập khẩu xây dựng HH liên đới với ông Đoàn Hồng Stract lại số tiền 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng) và lãi suất phát sinh.

3. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với số tiền lãi suất chậm thanh toán là 59.206.000 (năm mươi chín triệu hai trăm lẻ sáu nghìn đồng).

3. Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

- Ông Đoàn Hồng Sphải chịu 11.319.700 đồng (mười một triệu ba trăm mười chín nghìn bảy trăm đồng).

- Ông Đoàn Hồng Scó nghĩa vụ hoàn trả cho nguyên đơn tổng số tiền 3.480.000 đồng chi phí khác mà nguyên đơn đã tạm ứng trước.

- Công ty cổ phần giải pháp và dịch vụ VT SPN phải chịu 3.000.000 đồng (ba triệu đồng). Nguyên đơn được khấu trừ trong số tiền 5.609.500 (năm triệu sáu trăm lẻ chín nghìn năm trăm đồng) đã tạm ứng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án ngày 22/10/2021 của Chi cục thi hành án quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. Nguyên đơn được nhận lại 2.609.500 (hai triệu sáu trăm lẻ chín nghìn năm trăm đồng);

4. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Cần Thơ;
- VKSND quận Ninh Kiều;
- Chi cục THADS quận Ninh Kiều;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thùy Linh

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Hương Nguyễn Minh Phương Nguyễn Thị Thùy Linh